

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 10110 /UBND-CNN

V/v tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 04 tháng 12 năm 2015

Kính gửi: Văn phòng Chương trình Mục tiêu quốc gia  
Ứng phó với biến đổi khí hậu;  
(Số 10, Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội).

Thực hiện nội dung Công văn số 3475/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 21/8/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015;

UBND tỉnh Đồng Nai đã tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2010 - 2015 (Chi tiết tại Báo cáo tổng kết và các phụ lục kèm theo).

UBND tỉnh Đồng Nai kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Lưu: VT, CNN.

Thaoctnn.tongketdanhhuchienCTungphoBĐKH2010-2015-BTNMT.



Võ Văn Chánh



**BÁO CÁO TỔNG KẾT**  
**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA ỦNG PHÓ VỚI BIỂN ĐỔI**  
**KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010 - 2015**

(Kèm theo Văn bản số 10/10 /UBND-CNN ngày 04 /12/2015 của UBND  
tỉnh Đồng Nai)

### **I. Tổ chức thực hiện chương trình**

- Thông tin về Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình của Cơ quan thực hiện Chương trình:

+ Quyết định số 1796/QĐ-UBND ngày 09/7/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

+ Số lượng thành viên Ban chỉ đạo:

+ Trưởng ban chỉ đạo: Ông Võ Văn Chánh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

- Thông tin về các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan thực hiện Chương trình:

+ Ngày 02/5/2012, Ban Chỉ đạo triển khai kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo tại Quyết định số 48/QĐ-BCĐ.BĐKH.

+ Ngày 16/08/2011, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2055/QĐ-UBND phê duyệt “Dự án tổng thể về ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020”.

+ Ngày 14/12/2011, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015 tại Quyết định số 3363/QĐ-UBND.

### **II. Kết quả thực hiện Chương trình**

#### *1. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, dự án:*

a) Kết quả thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án được trình bày chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo.

b) Đối với những nhiệm vụ, dự án chưa hoàn thành hoặc chưa triển khai thực hiện sẽ được chuyển sang Kế hoạch của giai đoạn 2016 - 2020.

*2. Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Cơ quan thực hiện Chương trình, cần tập trung vào các nội dung sau đây:*

a) Về việc ban hành các văn bản liên quan đến biến đổi khí hậu:

- Văn bản số 8504/UBND-CNN ngày 19/10/2010 của UBND tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch 05 năm (2011 - 2015) và kế hoạch năm 2011 thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với BĐKH tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 8748/UBND-CNN ngày 26/10/2010 của UBND tỉnh về việc xây dựng danh mục các dự án biến đổi khí hậu vận động tài trợ quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 3363/QĐ-UBND ngày 14/12/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015.

- Văn bản số 9811/UBND-CNN ngày 07/12/2012 của UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH giai đoạn 2013 - 2015 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 1685/UBND-CNN ngày 04/3/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ.

- Văn bản số 279/VP.UBND-CNN ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Văn bản số 3624/UBND-CNN ngày 05/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện kế hoạch 177-KH/TU ngày 18/4/2014 của Tỉnh ủy.

b) Về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng:

- Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn 2011 - 2015

+ Đánh giá mức độ và tác động của biến đổi khí hậu ở Đồng Nai

Nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện ngay là đánh giá diễn biến khí hậu; xây dựng các kịch bản biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng; đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực, các ngành và các địa phương.

\* Chỉ tiêu thực hiện năm 2011:

Trên cơ sở các nghiên cứu đã có trong và ngoài nước, hoàn thành việc xây dựng các kịch bản biến đổi khí hậu ở tỉnh Đồng Nai, đặc biệt là nước biển dâng, trên cơ sở đó các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch hành động của mình.

Hoàn thành việc đánh giá mức độ, tính chất và xu thế biến đổi của các yếu tố và hiện tượng khí hậu ở Đồng Nai.

Cuối năm 2011, hoàn thành việc cập nhật các kịch bản biến đổi khí hậu ở tỉnh Đồng Nai, đặc biệt là nước biển dâng, cho từng giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2100. Các kịch bản có đầy đủ cơ sở khoa học và thực tiễn.

Hoàn thành việc xây dựng cơ sở khoa học, phương pháp luận và hướng dẫn đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng, đến các lĩnh vực, ngành và địa phương.

Triển khai thí điểm đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng, đối với một số lĩnh vực, ngành, địa phương nhạy cảm và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu như: Tài nguyên nước, nông nghiệp, sức khỏe, sinh kế và vùng đồng bằng.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Tiếp tục cập nhật các kịch bản biến đổi khí hậu ở tỉnh Đồng Nai, đặc biệt là nước biển dâng.

Hoàn thành việc đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, đặc biệt là nước biển dâng đến các lĩnh vực, ngành và địa phương.

+ Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu:

Trên cơ sở kết quả đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và khả năng tổn thương do biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, ngành và địa phương, xây dựng và lựa chọn các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến cuối năm 2011:

Hoàn thành việc xây dựng cơ sở phương pháp luận và các hướng dẫn để xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

Xây dựng một số dự án thí điểm về ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, ngành và địa phương nhạy cảm và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Hoàn thành việc xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, ngành và địa phương.

Bước đầu triển khai các giải pháp ứng phó đã được lựa chọn đối với các lĩnh vực, ngành và địa phương theo Kế hoạch.

+ Xây dựng chương trình khoa học công nghệ về biến đổi khí hậu:

Xây dựng và triển khai chương trình khoa học công nghệ của tỉnh nhằm cung cấp cơ sở khoa học cho việc xây dựng các cơ chế, chính sách và kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến cuối năm 2011:

Hoàn thành việc thiết kế và xây dựng khung cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu.

Xây dựng được chương trình khoa học công nghệ của tỉnh về biến đổi khí hậu, xác định được các nhiệm vụ khoa học công nghệ và bắt đầu triển khai thực hiện.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Hoàn thiện và cập nhật cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu.

Triển khai có hiệu quả chương trình khoa học công nghệ của tỉnh về biến đổi khí hậu tại các ngành và địa phương.

Cập nhật và triển khai có hiệu quả các nghiên cứu về bản chất, diễn biến, kịch bản và tác động của biến đổi khí hậu tới các lĩnh vực, khu vực và các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Tăng cường năng lực tổ chức, cơ chế, chính sách về biến đổi khí hậu:

Rà soát các văn bản quy định, chính sách hiện hành, đánh giá mức độ quan tâm đến biến đổi khí hậu quy định trong các văn bản và chính sách của tỉnh. Xây

dựng, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy định các cơ chế, chính sách đảm bảo các cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2011:

Xây dựng các văn bản quy định và cơ chế, chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu.

Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện cơ chế phối hợp giữa các ngành, các cấp của tỉnh và bộ máy quản lý thực hiện Kế hoạch.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Ban hành bổ sung và cập nhật các văn bản quy định và cơ chế, chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu.

Xác định được các cơ chế, chính sách ưu tiên cho các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế hoạt động và phối hợp của các cơ quan được giao trách nhiệm về biến đổi khí hậu.

+ Nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực:

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho toàn xã hội về biến đổi khí hậu; đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trình độ cao.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2011:

Xây dựng kế hoạch nâng cao nhận thức và bắt đầu triển khai thực hiện ở các ngành và địa phương nhạy cảm và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu.

Bước đầu triển khai kế hoạch nâng cao nhận thức trong hệ thống giáo dục, đào tạo; xây dựng, phổ cập tài liệu và phương tiện phục vụ nâng cao nhận thức.

Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực và triển khai thực hiện ở các ngành và địa phương nhạy cảm và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu.

Trên 10% cộng đồng dân cư và trên 65% công chức, viên chức Nhà nước có hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu và các tác động.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Từng bước triển khai có hiệu quả kế hoạch nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu từ cấp tỉnh đến cấp xã.

Hoàn thiện, cập nhật và phổ cập rộng rãi tài liệu và phương tiện phục vụ nâng cao nhận thức.

Triển khai kế hoạch nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực trong hệ thống giáo dục, đào tạo các cấp.

Trên 80% cộng đồng dân cư và 100% công chức, viên chức Nhà nước có hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu và các tác động.

+ Tăng cường hợp tác quốc tế:

Tranh thủ và sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ của Quốc tế, bao gồm: Tài

chính, chuyển giao công nghệ thông qua hợp tác song phương và đa phương. Tham gia các hoạt động hợp tác trong và ngoài nước về biến đổi khí hậu.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2011:

Xây dựng cơ chế hợp tác giữa tỉnh Đồng Nai với các nhà tài trợ trong và ngoài nước thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Thiết lập quan hệ hợp tác song phương và đa phương về ứng phó với biến đổi khí hậu giữa tỉnh Đồng Nai với Trung ương và tổ chức Quốc tế.

Đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng văn bản hợp tác Quốc tế về biến đổi khí hậu.

Bổ sung, hoàn thiện văn bản quy định và về cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư vào các dự án cơ chế phát triển sạch và các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển giao công nghệ thân thiện với khí hậu, nhằm tạo điều kiện cho các đối tác nước ngoài đầu tư vào các dự án này tại tỉnh Đồng Nai.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Hoàn thiện và triển khai hiệu quả cơ chế hợp tác giữa tỉnh Đồng Nai với các nhà tài trợ trong và ngoài nước thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác song phương và đa phương về ứng phó với biến đổi khí hậu giữa Đồng Nai với Trung ương và tổ chức Quốc tế.

Nâng cao được vai trò của tỉnh trong cả nước và Quốc tế về hợp tác về biến đổi khí hậu.

+ Tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu vào các chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phát triển ngành và địa phương:

Xem xét đến tác động tiềm tàng của biến đổi khí hậu và các giải pháp ứng phó trong xây dựng, điều chỉnh và bổ sung các chương trình, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phát triển ngành và địa phương (sau đây gọi tắt là kế hoạch phát triển).

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2011:

Hoàn thành việc đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các kế hoạch phát triển.

Hoàn thành việc tổng hợp, phân loại các giải pháp ứng phó đối với từng kế hoạch phát triển.

Xây dựng và ban hành các văn bản quy định, tài liệu hướng dẫn tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu vào các kế hoạch phát triển; triển khai thực hiện việc tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu theo các quy định được ban hành.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Thực hiện việc tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu vào các kế hoạch phát triển của giai đoạn 2011 - 2020.

Đánh giá kết quả tích hợp vào các kế hoạch phát triển của giai đoạn 2011 - 2015.

Triển khai rộng rãi và hiệu quả việc tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu vào các kế hoạch phát triển của các giai đoạn tiếp theo.

+ Xây dựng các kế hoạch hành động của các ngành, các cấp ứng phó với biến đổi khí hậu:

Các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch hành động của mình để ứng phó với biến đổi khí hậu. Việc xây dựng kế hoạch hành động được thực hiện từng bước theo một trình tự nhất định, bảo đảm chất lượng, tính khả thi và hiệu quả thực hiện.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2011:

Các ngành, các cấp hoàn thành việc xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Các ngành, các cấp quản lý các lĩnh vực, khu vực nhạy cảm và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu bắt đầu triển khai kế hoạch hành động.

\* Chỉ tiêu thực hiện đến năm 2015:

Các ngành, các cấp triển khai thực hiện bước đầu kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Xây dựng và triển khai các dự án của Kế hoạch:

Trong giai đoạn 2011 - 2015, tổ chức xây dựng và triển khai các dự án ưu tiên ứng phó với biến đổi khí hậu ở các lĩnh vực và địa phương nhạy cảm và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu, nhằm rút kinh nghiệm hoàn thiện kế hoạch hành động để có thể triển khai toàn diện trong giai đoạn 2012 - 2015.

(Danh mục các dự án và kinh phí dự kiến thực hiện các dự án được quy định trong Phụ lục kèm theo báo cáo này).

- Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn dài hạn đến năm 2020 (Chương trình hành động số 9881/CTR-UBND ngày 17/10/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Nghị quyết số 08/NĐ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 18/4/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về ứng phó biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường.

+ Hoàn thiện, đổi mới chính sách pháp luật, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý nhà nước; Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn.

+ Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

+ Đổi mới cơ chế tài chính, tăng chi ngân sách và đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; xã hội hóa các hoạt động bảo vệ môi trường.

+ Thúc đẩy hợp tác về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

+ Nhiệm vụ tổng hợp liên quan đến cả 03 lĩnh vực (ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường):

Triển khai kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2050 của tỉnh Đồng Nai

Lồng ghép mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vào chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, chiến lược quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu, tài nguyên và môi trường.

+ Nhiệm vụ trọng tâm về ứng phó với biến đổi khí hậu:

Nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, xâm nhập mặn do nước biển dâng.

Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; bảo vệ, duy trì các hệ sinh thái tự nhiên, tăng cường khả năng hấp thụ khí nhà kính.

Về các mô hình thí điểm ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng: Chưa triển khai mô hình thí điểm ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

Về nhận thức: Trên 80% cộng đồng dân cư và 100% công chức, viên chức Nhà nước có hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu và các tác động.

## 2. Nguồn lực thực hiện Chương trình

Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010 - 2015 (đơn vị tính: Triệu đồng): 817.683,686201, trong đó:

- Vốn sự nghiệp: 11.418,686201
- Vốn đầu tư: 806.265
- Nguồn vốn trung ương: 999,136038
- Nguồn vốn địa phương: 816684,5502

(Tổng hợp kinh phí được giao và kinh phí thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án theo mẫu tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo).

## 3. Hiệu quả của Chương trình

a) Sở Ngoại vụ nghiên cứu, tham mưu đề xuất UBND tỉnh mở rộng quan hệ hợp tác song phương và đa phương về ứng phó với biến đổi khí hậu giữa Đồng Nai với Trung ương và tổ chức quốc tế. Tuy nhiên, đến nay tỉnh Đồng Nai chưa triển khai hợp tác với các tổ chức quốc tế để triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trong giai đoạn 2010-2015.

b) Những tác động của Chương trình đối với sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Tuyên truyền, giáo dục nhận thức cộng đồng dân cư và công chức, viên chức Nhà nước có hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu và các tác động.

- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng, xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho tỉnh Đồng Nai đến năm 2100, từ đó đưa ra được giải pháp ngắn hạn và dài hạn thích ứng đặc biệt trong lĩnh vực dễ bị tổn thương. Xác định việc ứng phó với BĐKH cần nguồn lực đầu tư rất lớn, vì vậy đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách, các giải pháp nhằm huy động các nguồn lực đầu tư lĩnh vực này.

- Lồng ghép các Chương trình ứng phó với BĐKH với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Triển khai quy hoạch tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh, có lồng ghép với yếu tố biến đổi khí hậu, đây là lĩnh vực dễ bị tác động nhất. Đảm bảo việc sử dụng bền vững, hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên nước.

- Thực hiện kế hoạch tăng trưởng xanh, trong đó chú trọng đến an ninh năng lượng.

- Quản lý chặt chẽ tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

- Quan tâm các chương trình, dự án phòng tránh, giảm nhẹ hậu quả thiên tai.

- Quan tâm trồng rừng phòng hộ; triển khai xây dựng các tuyến, bờ kè chống sạt lở sông, suối, thoát lũ, chống ngập úng, ngăn lũ; đảm bảo an toàn các hồ đập.

#### *4. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất, kiến nghị*

UBND tỉnh Đồng Nai đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo, theo đó căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, căn cứ Kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh, từng sở, ban ngành sẽ lập kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu cho ngành, lĩnh vực và triển khai thực hiện cho giai đoạn đến hết 2015. Hiện nay, Ban Chỉ đạo đang rà soát các nhiệm vụ đang triển khai và chưa triển khai, đồng thời nghiên cứu, cập nhật các nhiệm vụ để triển khai thực hiện cho giai đoạn 2016 - 2020.

a) Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động ứng phó với BĐKH trên địa bàn chủ yếu sử dụng ngân sách Nhà nước, chưa kêu gọi được sự hỗ trợ, chung tay của cộng đồng và tổ chức trong, ngoài nước. Đề nghị Trung ương có cơ chế hỗ trợ cho địa phương trong công tác tiếp cận các nguồn lực cho ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu đã được quy định cụ thể trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2014. Vì vậy, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cần ban hành văn bản về ứng phó BĐKH kịp thời hơn, nhất là các văn bản hướng dẫn, quy định tích hợp, lồng ghép BĐKH vào kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực tại địa phương.

c) Tại Khoản 2, Điều 41, Luật Bảo vệ Môi trường 2014, quy định “Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với bộ, ngành có liên quan tổ chức kiểm kê khí nhà kính, xây dựng báo cáo quốc gia về quản lý phát thải khí nhà kính,

xây dựng báo cáo quốc gia về quản lý phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên". Do đó, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cần ban hành văn bản về kiểm kê khí nhà kính ở địa phương để công tác triển khai được thống nhất.

d) Cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu được quy định là cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cần có hướng dẫn về cấu trúc, nội dung cơ sở dữ liệu này để quản lý thống nhất đồng thời thuận lợi trong quá trình chia sẻ, tiếp cận thông tin về Chương trình từ trung ương đến địa phương.

đ) Trên cơ sở kịch bản BĐKH sẽ được công bố, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm có các khuyến cáo, hướng dẫn cho từng địa phương về việc triển khai, xây dựng và thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu; có phân kỳ thực hiện; xác định mức độ ưu tiên các việc cần triển khai, dựa trên nhu cầu thực tiễn, nguồn lực của địa phương và hỗ trợ của trung ương. Khuyến nghị cách thức tiếp cận việc cập nhật kịch bản cho quy mô địa phương và khuyến nghị cách thức điều chỉnh khi địa phương sử dụng số liệu 2009 làm kịch bản nền để so sánh với kịch bản xây dựng của địa phương.

e) Tăng cường tổ chức đào tạo, chia sẻ những hoạt động cụ thể, đặc biệt quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và năng lượng trong bối cảnh biến đổi khí hậu, để học tập áp dụng cho địa phương./.



TÊN CƠ QUAN HƯỚC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH: TỈNH ĐỒNG NAI

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CTMTQG ỦNG PHÓ VỚI BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

(NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ)

(Kèm theo Văn bản số 10/101/UBND-CNN ngày 04 / 12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai)



Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ	Kinh phí được phê duyệt	Tổng kinh phi được giao giai đoạn 2010 - 2015	Tổng kinh phí thực hiện						
				Trong đó						
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(i)	(j)	(k)
1	Sở Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng chương trình giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu địa phương trong chương trình giáo dục các cấp học giai đoạn 2012 - 2015	500	500	0						
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Đề án Nghiên cứu Chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2050	2.752	2.683	2.683	X	X	X	X	X	X

3	Sở Thông tin và Truyền Công tác tuyên truyền	930	722	719		335	200	184
4	Sở Giao thông Vận tải: Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu	270	270	264,782		264,782		
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch							
	Xây dựng dự án “Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2013 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020”	124	124	124		124		
	Xây dựng bộ tài liệu tập huấn nâng cao năng lực cho nhân lực ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong lĩnh vực Biển đổi khí hậu	790	790	790		790		790
6	Sở Khoa học và Công nghệ							
	Dự án “Nghiên cứu xây dựng chương trình khoa học công nghệ ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2015 - 2020, tầm nhìn 2050	1.546,4	1.546,4	1.546		1.000		546

	Dự án “Nghiên cứu ảnh hưởng dòng chảy, ảnh hưởng của xâm nhập mặn, đề xuất giải pháp quản lý lưu vực sông và giảm thiểu tác động sự xâm nhập mặn do biến đổi khí hậu đến lưu vực sông tỉnh Đồng Nai”	1.132,199	1.132,199	1.100	800	300
7	Dự án: Nghiên cứu vấn đề ngập lụt tỉnh Đồng Nai trong bối cảnh biến đổi khí hậu	2.407 (Dự kiến)	2.407			
	Sở Công Thương					
	Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu của ngành công thương tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2012 - 2015	300	300	300		
	Xây dựng bộ tài liệu tập huấn nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho nhân lực ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	283	283	283		
	Đánh giá khả năng cung ứng và sự gia tăng nhu cầu tiêu thụ điện - năng lượng trong ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 trong điều kiện BĐKH	375	375	375		

8	Sở Y tế: Kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	240	240	240	240	240	240	240
9	Sở Tài nguyên và Môi trường							
	“Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng, xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho tỉnh Đồng Nai đến năm 2100”							
	Xây dựng các văn bản, chỉ thị, nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về biến đổi khí hậu	60			0			
	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về ứng phó với biến đổi khí hậu	1.000			500			
	“Dự án tổng thể về ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020”					197,530245		
	Kế hoạch ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015				0			

Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành tài nguyên và môi trường	0					
Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu	3.000	847,373956	X	X	X	X



TÊN CƠ QUAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH: TỈNH ĐỒNG NAI

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CTM TQG ỦNG PHÓ VỚI BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

(NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN)

(Kèm theo Văn bản số/01/MO/UBND-CNN ngày 04 /12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai)



Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ	Kinh phí được phê duyệt	Tổng kinh phí thực hiện						
			Trong đó						
			Tổng công	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(i)	(j)
	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổng số							
1.	Hồ Lộc An huyện Long Thành		68.895						
2	Hồ Gia Đức huyện Thông Nhất		684						
3	Hồ Cầu Dầu thị xã Long Khánh		179.363						
4	Hồ Suối Tre thị xã Long Khánh		35.512						
5	Hồ Gia Măng huyện Xuân Lộc		100.021						
6	Dự án nạo vét suối Săn Máu (Đoạn từ Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 đến Muong Sao)		399.083						
7	Dự án thoát lũ xã Phước Thái, huyện Long Thành		24.629						
8	Dự án chống ngập úng khu vực suối Cái, thị xã Long Khánh		3.400						

9	Bờ bao ngăn lũ sông La Ngà						
10	Dự án đầu tư trồng và khôi phục rừng cây gỗ lớn bản địa Chiến khu D tỉnh Đồng Nai				48.860		
11	Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Đồng Nai				14.037		
					1.360		

**TÊN CƠ QUAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH: TỈNH ĐỒNG NAI**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG ÚNG PHÓ VỚI BIỂN ĐỔI KHÍ HẬU**

GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

(Kèm theo Văn bản số 1/10/UBND-CN/N ngày 04 / 12 /2015 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
I	Đánh giá mức độ biến đổi khí hậu, xây dựng các kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển đang	2011		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá diễn biến của khí hậu ở Đồng Nai: xây dựng phương pháp luận để đánh giá dao động và biến đổi khí hậu; đánh giá mức độ dao động và tính chất của các yếu tố và hiện tượng khí hậu, đặc biệt là nhiệt độ, lượng mưa, thiên tai và các hiện tượng khí hậu cực đoan; đánh giá xu thế biến đổi của các yếu tố khí hậu: nhiệt độ, lượng mưa, mực nước biển, thiên tai (bão, lũ lụt, hạn hán,...)</li> <li>- Xây dựng các kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển đang: xác định cơ sở khoa học và phương pháp luận; phân tích đánh giá các kịch bản biến đổi khí hậu toàn cầu và khu vực; xây dựng các kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển đang chi tiết cho các vùng theo từng giai đoạn từ 2010 đến 2100 ở Đồng Nai.</li> </ul>	Quyết định số 3813/UBND-CN/N ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ.	
II	Xây dựng và triển khai chương trình khoa học công nghệ về biến đổi khí hậu	Dự án “Nghiên cứu xây dựng chương trình khoa học công nghệ ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn	Mục tiêu tổng quát: Xây dựng và triển khai các chương trình khoa học công nghệ ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập tài liệu</li> <li>- Xây dựng chương trình Nghiên cứu bảnc át khoa học của BĐKH</li> <li>- Xây dựng chương trình Nghiên cứu cơ sở khoa học nhằm tăng cường hệ thống giám sát về khí hậu và BĐKH</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác thu thập dữ liệu hoàn thành 100% khối lượng đề ra.</li> <li>- Xây dựng các báo cáo chuyên đề về “Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ đánh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu cơ sở khoa học để tích hợp ván đề biến đổi khí hậu vào chương trình bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài</li> </ul>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết	Các nội dung chưa thực hiện được
					năm 2015	năm 2015
	tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2015 - 2020, tầm nhìn 2050			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ đánh giá tác động của BĐKH</li> <li>- Xây dựng chương trình khung khoa học công nghệ (KHCN) về thích ứng BĐKH trong các lĩnh vực</li> <li>- Xây dựng chương trình khoa học công nghệ giảm phát thải khí nhà kính (KNK) trong các lĩnh vực</li> <li>- Nghiên cứu cơ sở khoa học tích hợp ván đê BĐKH vào chương trình bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên và phòng tránh thiên tai, chương trình kinh tế xã hội, phát triển ngành của địa phương</li> <li>- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhân lực và triển khai công nghệ trong các lĩnh vực có liên quan</li> <li>- Các chuyên đề về “Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhân lực và triển khai công nghệ trong các lĩnh vực có liên quan” , “Hợp tác trong các hoạt động khoa học công nghệ, áp dụng và chuyển giao các công nghệ thân thiện với môi trường”, “Lập danh mục các chương trình tổng hợp về khoa học công nghệ và thích ứng BĐKH và ước lượng các chi phí dự án; Đề xuất hệ thống tổ chức, nội dung công tác quản lý</li> <li>- Tăng cường hợp tác trong các hoạt động khoa học công nghệ, áp dụng và chuyển giao các công nghệ thân thiện với môi trường</li> <li>- Lập danh mục các chương trình tổng hợp về khoa học công nghệ thích ứng với BĐKH và ước lượng các chi phí dự án. Đề xuất hệ thống tổ chức, quản lý Chương trình, kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH tại Sở KH&amp;CN tỉnh Đồng Nai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>giá tác động của BĐKH, tỉ lệ hoàn thành năm 2015 đạt 60% so với kỳ báo cáo. Như vậy, hoàn thành 100% các chuyên đề theo yêu cầu.</li> <li>- Các chuyên đề về “Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhân lực và triển khai công nghệ trong các lĩnh vực có liên quan.</li> <li>- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhân lực và triển khai công nghệ trong các lĩnh vực có liên quan.</li> <li>- Tăng cường hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học công nghệ, áp dụng và chuyển giao các công nghệ thân thiện với môi trường</li> <li>- Tăng cường hợp tác trong các hoạt động khoa học công nghệ và thích ứng BĐKH và ước lượng các chi phí dự án; Đề xuất hệ thống tổ chức, nội dung công tác quản lý</li> <li>- Lập danh mục các chương trình tổng hợp về khoa học công nghệ thích ứng với BĐKH và ước lượng các chi phí dự án. Đề xuất hệ thống tổ chức, quản lý Chương trình, kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH tại Sở KH&amp;CN tỉnh Đồng Nai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>nguyên, phòng tránh thiên tai, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, phát triển ngành và địa phương.</li> <li>- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhân lực và triển khai công nghệ trong các lĩnh vực có liên quan.</li> <li>- Tăng cường hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học công nghệ, áp dụng và chuyển giao các công nghệ thân thiện với môi trường</li> <li>- Tăng cường hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học công nghệ, áp dụng và chuyển giao các công nghệ thân thiện với môi trường</li> <li>- Tăng cường hợp tác trong các hoạt động khoa học công nghệ và thích ứng BĐKH và ước lượng các chi phí dự án; Đề xuất hệ thống tổ chức, nội dung công tác quản lý</li> <li>- Lập danh mục các chương trình tổng hợp về khoa học công nghệ thích ứng với BĐKH và ước lượng các chi phí dự án. Đề xuất hệ thống tổ chức, quản lý Chương trình, kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH tại Sở KH&amp;CN tỉnh Đồng Nai.</li> </ul>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			(chi phí - lợi ích) của các hoạt động ứng phó BDKH;			
			- Xây dựng chương trình lồng ghép các vấn đề BDKH vào các chương trình bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên và phòng tránh thiên tai;			
			- Chương trình Nghiên cứu cơ sở khoa học nhằm tăng cường hệ thống giám sát về khí hậu và BDKH;			
			- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ đánh giá tác động của BDKH;			
			- Xây dựng các chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ về giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với BDKH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;			
			- Đề xuất cơ chế phối hợp giữa các cơ sở nghiên cứu, đào tạo nhân lực và triển khai công nghệ trong các lĩnh vực liên			

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			<p>quan;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất chương trình hợp tác quốc tế trong các hoạt động khoa học công nghệ, áp dụng và chuyển giao có hiệu quả các công nghệ thân thiện với khí hậu.</li> </ul>			
2	<p><b>Dự án “Nghiên cứu ảnh hưởng dòng chảy, ảnh hưởng của xâm nhập mặn, đề xuất giải pháp quản lý lưu vực sông và giảm thiểu tác động sự xâm nhập mặn do biến đổi khí hậu đến lưu vực sông tỉnh Đồng Nai”</b></p>	<p>Tháng 11/2014 - 02/2016</p>	<p><b>Mục tiêu tổng quát:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được ảnh hưởng của BĐKH đến dòng chảy trên các lưu vực sông chính tỉnh Đồng Nai, qua đó đánh giá ảnh hưởng đến quá trình xâm nhập mặn.</li> <li>- Đánh giá được tổn thương do xâm nhập mặn trong bối cảnh BĐKH tỉnh Đồng Nai.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp giảm thiểu tác động của xâm nhập mặn trong bối cảnh BĐKH trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</li> </ul> <p><b>Mục tiêu cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được hiện trạng xâm nhập mặn tỉnh Đồng Nai.</li> <li>- Xác định được các yếu tố tự</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập, tổng hợp các tài liệu và đo đạc khảo sát.</li> <li>- Đánh giá hiện trạng và mức độ tác động của xâm nhập mặn đến các sông chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, xác định các lưu vực cần quan tâm.</li> <li>- Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xâm nhập mặn có liên quan đến BĐKH</li> <li>- Nghiên cứu tính toán diễn biến xâm nhập mặn trên các sông chính tỉnh Đồng Nai theo các kịch bản BĐKH và NBD.</li> <li>- Đánh giá tồn thương do XNM trên địa bàn tỉnh Đồng Nai</li> <li>- Đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động của xâm nhập mặn do BĐKH đến các lưu vực sông tỉnh Đồng Nai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập, tổng hợp các tài liệu và đo đạc khảo sát.</li> <li>- Đánh giá hiện trạng và mức độ tác động của xâm nhập mặn đến các sông chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, xác định các lưu vực cần quan tâm.</li> <li>- Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xâm nhập mặn có liên quan đến BĐKH</li> <li>- Nghiên cứu tính toán diễn biến xâm nhập mặn trên các sông chính tỉnh Đồng Nai theo các kịch bản BĐKH và NBD.</li> <li>- Đánh giá tồn thương do XNM trên địa bàn BĐKH và NBD.</li> <li>- Xác định được các yếu tố tự</li> </ul>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
3	<p>Dự án: Nghiên cứu vân đê ngập tỉnh Đồng Nai trong bối cảnh biến đổi khí hậu</p> <p>Dự kiến tháng 01/2016 - tháng 07/2017</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Đánh giá được hiện trạng ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai.</li> </ul>	<p><i>Mục tiêu tổng quát</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, đánh giá được tác động của BĐKH đến vân đê ngập tỉnh Đồng Nai.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp nâng cao khả năng ứng phó với ngập trong bối cảnh BĐKH trên địa bàn tinh Đồng Nai.</li> </ul>	<p>Thu thập, tổng hợp tài liệu, khảo sát và đo đặc bổ sung</p> <p>-Đánh giá hiện trạng ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai - Phân tích nguyên nhân, xác định các yếu tố có liên quan đến BĐKH</p> <p>-Xác định kịch bản cho các yếu tố có liên quan đến ngập - phục vụ tính toán, dự báo nguy cơ ngập</p> <p>-Tính toán, dự báo nguy cơ ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai - xây dựng cơ sở đánh giá tổn thương do ngập trong bối cảnh BĐKH</p>	<p>- Thu thập, tổng hợp tài liệu, khảo sát và đo đặc bổ sung.</p> <p>- Đánh giá hiện trạng ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai - Phân tích nguyên nhân, xác định các yếu tố có liên quan đến ngập - phục vụ tính toán, dự báo nguy cơ ngập</p> <p>- Xác định kịch bản cho các yếu tố có liên quan đến ngập -</p>	<p>- Đã xét duyệt thuyết minh dự án</p> <p>- Dự kiến triển khai dự án trong tháng 10/2015</p>	<p>- Thu thập, tổng hợp tài liệu, khảo sát và đo đặc bổ sung.</p> <p>- Đánh giá hiện trạng ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai - Phân tích nguyên nhân, xác định các yếu tố có liên quan đến ngập -</p>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
	bàn tinh Đồng Nai.	- Tính toán và dự báo được nguy cơ ngập tinh Đồng Nai trong bối cảnh BĐKH.	- Đánh giá được mức độ tồn thương do ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai trong bối cảnh BĐKH	-Đánh giá tồn thương do ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai trong bối cảnh BĐKH	-Đánh giá tồn thương do ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai trong bối cảnh BĐKH.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính toán, dự báo nguy cơ ngập.</li> <li>- Đánh giá tồn thương do ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai - xây dựng cơ sở đánh giá tồn thương do ngập trong bối cảnh BĐKH.</li> <li>- Đánh giá tồn thương do ngập trên địa bàn tinh Đồng Nai trong bối cảnh BĐKH.</li> <li>- Đề xuất biện pháp nâng cao năng lực ứng phó với ngập trong bối cảnh BĐKH trên địa bàn tinh.</li> </ul>
III	Xây dựng các văn bản, chỉ thị, Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về biến đổi khí hậu.	3	Xây dựng các văn bản, chỉ thị, Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về biến đổi khí hậu.		- Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 18/4/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình hành động số 988I/CTR-UBND ngày 17/10/2014 thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày</li> </ul>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
4	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tổ chức, quản lý, kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu từ cấp tỉnh đến cấp huyện và tại các Sở, ngành liên quan.	Chương trình, kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường". 2015		Đang triển khai xây dựng đề cao nâng nhiệm vụ "Xây dựng cơ sở dữ liệu hoàn chỉnh phục vụ công tác ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn toàn tỉnh"	Chưa phê duyệt đề cao nâng nhiệm vụ "Xây dựng cơ sở dữ liệu hoàn chỉnh phục vụ công tác ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn toàn tỉnh"	23/01/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 18/4/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 24 NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về "Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường".
5	Xây dựng kế hoạch và chuông trình triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cho các nhóm đối tượng lựa chọn trong hệ thống của Đảng, bộ máy quản lý các cấp, các tổ chức quân chủng, các cơ quan truyền thông và cộng đồng.	2012 - 2015	IV <b>Nâng cao nhận thức và đào tạo nguồn nhân lực</b>	- Nhiệm vụ "Tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2012", hình thức tập huấn: + Phát tài liệu: Sổ tay thông tin về BĐKH tỉnh Đồng Nai; Tờ rơi nguyên nhân và hậu quả của BĐKH. + Tổ chức 01 lớp tập huấn. - Nhiệm vụ "Tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm		

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>2013”, hình thức tập huấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xây dựng phim tuyên truyền về BĐKH và phát sóng trên đài truyền hình.</li> <li>+ Phát tài liệu: số tay thông tin về BĐKH tỉnh Đồng Nai và tờ rơi nguyên nhân và hậu quả của BĐKH (đã xây dựng năm 2012, có chỉnh lý)</li> <li>+ Tổ chức 03 lớp tập huấn.</li> <li>- Nhiệm vụ “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2014”, hình thức tập huấn:</li> <li>- Xây dựng phim rừng và BĐKH; Nâng cấp phim tuyên truyền về BĐKH; Xây dựng 4 trailer phim về BĐKH, và phát sóng trên đài truyền hình.</li> <li>- Phát tài liệu: số tay thông tin về BĐKH tỉnh Đồng Nai (Bổ sung nội dung rừng và BĐKH).</li> <li>+ Tổ chức 03 lớp tập huấn.</li> <li>- Nhiệm vụ “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2015”, hình thức tập huấn:</li> <li>+ Phát tài liệu: Số tay thông tin về biến đổi khí</li> </ul>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
6	Xây dựng chương trình đào tạo và giáo dục về biến đổi khí hậu trong chương trình giáo dục các cấp.	2012-2015		<p>Các trường phổ thông thực hiện nội dung cơ bản về giáo dục biến đổi khí hậu trong kế hoạch dạy học chính khóa thông qua hình thức khai thác từ các môn học trong chương trình, đặc biệt là các môn giáo dục đào đức, giáo dục sức khỏe, tìm hiểu tự nhiên – xã hội ở bậc tiểu học và các môn giáo dục công dân, địa lý, sinh học, hóa học, vật lý... ở bậc trung học. Thực hiện các chuyên đề thích hợp về giáo dục biến đổi khí hậu, tổ chức</p> <p>Hệ quả của biến đổi khí hậu và tác động của nó trên phạm vi toàn cầu, quốc gia và khu vực địa phương (trước mắt và tương lai)</p> <p>Nguyên nhân của sự biến đổi khí hậu, đặc biệt là những nguyên nhân do con người tạo ra, như phát thải khí nhà kính gây nên sự ấm lên toàn cầu,...</p> <p>Những biện pháp hạn chế tác nhân gây nên biến đổi khí hậu trên phạm vi toàn cầu, quốc gia và địa phương, biện pháp hành chính (chính sách), biện pháp kỹ thuật,...</p> <p>Ứng phó trước tác động của biến đổi khí hậu ở Việt Nam : phòng chống ngập lụt ở đồng bằng châu thổ và vùng ven biển, sạt lở đất vùng ven biển; lũ và sạt lở đất vùng núi,...</p> <p>Những kỹ năng cần thiết ứng phó với thiên tai do biến đổi khí hậu gây nên ở địa phương (kỹ năng cụ thể phòng chống lũ, lụt, sạt lở đất, bão,...)</p>	<p>hậu; Tờ rơi nguyên nhân và hậu quả của biến đổi khí hậu, Tờ rơi tiết giảm, tái sử dụng, tái chế để ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.</p> <p>+ Tổ chức 01 lớp tập huấn.</p> <p>+ Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về BĐKH phát động trên báo, trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			các hoạt động ngoại khóa trong trường về giáo dục biến đổi khí hậu, ứng phó với biến đổi khí hậu như: vệ sinh môi trường, trồng cây gây rừng, tiết kiệm điện, nước, giấy, phân loại rác tại nguồn, làm phân compost, giảm phát thải khí nhà kính và tái sử dụng...	Các giáo viên bộ môn ở trường phổ thông các cấp được bồi dưỡng thường xuyên theo chuyên đề về giáo dục biến đổi khí hậu. Trước hết cần tập trung bồi dưỡng giáo viên tiêu học và các giáo viên giảng dạy các bộ môn ở bậc trung học có liên quan trực tiếp đến biến đổi khí hậu như: sinh học, địa lý, giáo dục công dân..., cán bộ tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường. Trường phổ thông được trang bị đầu tư mới và nâng cấp cơ		

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			sở vật chất, thiết bị phục vụ giáo dục biển đổi khí hậu. Tạo lập cho các trường phổ thông những cơ sở vật chất cần thiết, tối thiểu cho công tác giáo dục biển đổi khí hậu như vườn trường, vườn hoa, cây cảnh, tài liệu thông tin, tài liệu tham khảo, tranh ảnh, băng hình phục vụ giáo dục biển đổi khí hậu ở các bộ môn, giảng dạy theo chuyên đề, hoạt động ngoại khóa.	Hình thành đội ngũ quản lý giáo dục và chuyên viên tư vấn về giáo dục biển đổi khí hậu. Bảo đảm mỗi cấp quản lý giáo dục có 1-2 cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về tổ chức chỉ đạo và quản lý hoạt động giáo dục biển đổi khí hậu ở các cấp, bậc học phổ thông. Mỗi trường phổ thông có 1-2 giáo viên được đào tạo và bồi		

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
7	Xây dựng các chương trình thông tin chuyên đề (báo, dài, truyền hình, Web, v.v.) phục vụ tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu.		dưỡng chuyên sâu về giáo dục biến đổi khí hậu để làm lực lượng nòng cốt trong công tác giáo dục biến đổi khí hậu trong nhà trường.	Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí thường xuyên truyền các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, trong đó gắn với việc tuyên truyền ứng phó biến đổi khí hậu (thông qua các hình thức giao ban báo chí hàng tháng), và xây dựng kế hoạch tuyên truyền số 22/KH-STTTT ngày 9/01/2012; kế hoạch số 169/KH-STTTT ngày 11/3/2013; kế hoạch số 467/KH-STTTT ngày 17/5/2013; kế hoạch số 802/KH-STTTT ngày 23/7/2014; kế hoạch số 255/KH-STTTT ngày 25/03/2014; kế hoạch số 802/KH-STTTT ngày 23/7/2014; kế hoạch số 281/KH-STTTT ngày 24/3/2015; kế hoạch số 444/ KH-STTTT ngày	2013 - 2015	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>- Thực hiện 15 phỏng sự trên Báo Đồng Nai gồm các phỏng sự: “Biển đổi khí hậu- Hiểm họa khó lường”; “Đồng Nai đổi mới với biến đổi khí hậu”; “Các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu trong tròng tró”; “Thay đổi các thói quen có lợi cho môi trường.”; “Đồng Nai với</p>	<p>- Trong năm 2013, Phát sóng 08 phóng sự và 01 tọa đàm trên sóng Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai gồm các phỏng sự: “chủ đề biến đổi khí hậu và giải pháp ứng phó”; “Nguồn nước ngầm ngày càng cạn kiệt”; “Đóng vật hoang dã-SOS!”; “Xây dựng hệ thống quan trắc tự động nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững”, “Nhiều vùng đất ở Đồng Nai bị nhiễm mặn”; “Quản lý ô nhiễm lưu vực hệ thống sông Đồng Nai”; “Khi hậu, thời tiết thay đổi”; “Sử dụng năng lượng mặt trời” và 01 tọa đàm “Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai”</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>nhiều nỗ lực ứng phó biến đổi khí hậu”; “Đầu tư hàng 100 tỷ đồng giảm thiểu ô nhiễm”; “Trồng rừng bảo vệ tương lai”; “Chung tay hạn chế sự nóng lên của trái đất.”; “Các giải pháp chống biến đổi khí hậu trong tương lai”; “Nông dân chuẩn bị ứng phó với biến đổi khí hậu.”;</p> <p>“Những bất thường của thời tiết và biến pháp phòng chống”; “Đặt mồi trường lén hàng đầu”; “Những công trình lớn ứng phó với biến đổi khí hậu”; “Vì nền kinh tế xanh”; “Những người tiên phong trong bảo vệ môi trường”.</p> <p>- Trong năm 2014, tuyên truyền 05 phóng sự trên sóng Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai gồm các phóng sự: “Phòng chống lụt bão khi thời tiết, khí hậu thay đổi”; Nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu cho người dân trên địa bàn Đồng Nai; Khôi phục rừng cây gỗ lớn bản địa trên phạm vi rừng Chiến khu D; Quận lỵ</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>nguồn nước sông Đồng Nai - Thực trạng và giải pháp; Mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học nhằm hạn chế nguy cơ gây ô nhiễm môi trường ở huyện Vĩnh cửu.</p> <p>- Thực hiện 12 phóng sự trên Báo Lao động Đồng Nai gồm các phóng sự: “Điển biến biến đổi khí hậu ở Đồng Nai và nhận thức của người dân”; “Sử dụng sản phẩm dán nhãn năng lượng”; “Phóng sự: Xe máy chạy điện”; “Rừng và bảo vệ rừng ở Đồng Nai”; “Ô nhiễm trong sản xuất công nghiệp”; “Xây hầm Biogas”; “Biến đổi khí hậu và... cà phê”; “ Các lò gach nung với yêu cầu không phát thải”; “Nhiên liệu sinh học...bao giờ?”; “Biến đổi khí hậu ảnh hưởng ra sao với nông nghiệp ở Đồng Nai?”, “Biến đổi khí hậu gieo bệnh tật; Cấp cứu sông Đồng Nai”.</p> <p>- Trong năm 2015, thực hiện 12 phóng sự trên Báo Đồng Nai gồm các phóng</p>	<p>nguồn nước sông Đồng Nai - Thực trạng và giải pháp; Mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học nhằm hạn chế nguy cơ gây ô nhiễm môi trường ở huyện Vĩnh cửu.</p> <p>- Thực hiện 12 phóng sự trên Báo Lao động Đồng Nai gồm các phóng sự: “Điển biến biến đổi khí hậu ở Đồng Nai và nhận thức của người dân”; “Sử dụng sản phẩm dán nhãn năng lượng”; “Phóng sự: Xe máy chạy điện”; “Rừng và bảo vệ rừng ở Đồng Nai”; “Ô nhiễm trong sản xuất công nghiệp”; “Xây hầm Biogas”; “Biến đổi khí hậu và... cà phê”; “ Các lò gach nung với yêu cầu không phát thải”; “Nhiên liệu sinh học...bao giờ?”; “Biến đổi khí hậu ảnh hưởng ra sao với nông nghiệp ở Đồng Nai?”, “Biến đổi khí hậu gieo bệnh tật; Cấp cứu sông Đồng Nai”.</p> <p>- Trong năm 2015, thực hiện 12 phóng sự trên Báo Đồng Nai gồm các phóng</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>sự: “Bảo vệ da dạng sinh học góp phần làm chậm quá trình biến đổi khí hậu”; “Sử dụng tiết kiệm nguồn nước ngọt- đối phó với hạn hán do biến đổi khí hậu gây ra”; “Ô nhiễm không khí ngày một gia tăng- giải pháp hạn chế”; “Sử dụng năng lượng mặt trời- giảm thiểu khí thải gây hiệu ứng nhà kính”; “Chăn nuôi an toàn- giảm bớt thiệt hại do biến đổi khí hậu”; “Sản xuất công nghiệp xanh - có lợi cho môi trường”; “Bảo vệ động vật hoang dã việc làm cáp bách”; “Những chính sách của Chính phủ về chống Biến đổi khí hậu”; “Nguy cơ của xâm nhập mặn - Biện pháp phòng chống”; “Đồng Nai với hàng loạt chính sách để giảm thiểu biến đổi khí hậu”; “Nghiêm khắc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm để bảo vệ môi trường”; “Vi trương lai xanh”</p> <p>- Tuyên truyền 11 phóng sự trên Báo Lao động Đồng Nai gồm các phóng sự: “Năm 2015: Cuộc</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					chiến chống biến đổi khí hậu trở nên cấp bách hơn”, “Đập thủy điện: Tác nhân gây biến đổi khí hậu”,”Biến đổi khí hậu tác động bảo tồn đa dạng sinh học”, “ Tác động của sự xâm nhập mặn do biến đổi khí hậu đến lưu vực sông tỉnh Đồng Nai”; “Trạm quan trắc: “Người lính” canh phòng ô nhiễm”, “Ngành nông nghiệp ứng phó với biến đổi khí hậu”; “ Xử lý chất thải công nghiệp”; Báo tồn voi”; “ Thời tiết diễn biến phức tạp do biến đổi khí hậu”; “ Sông Đồng Nai trước nguy cơ thiếu nước”; “ Quy hoạch đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu”.	
8	Thực hiện công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu.	2012 - 2015		Từ năm 2012 đến nay (năm 2015), Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai công tác truyền thông về biến đổi khí hậu (sử dụng ngân sách tỉnh Đồng Nai), trong đó tuyên truyền, tập huấn các kiến thức hiểu biết cơ bản về biến đổi khí hậu và các tác động của nó tới đời sống người dân, cho các đối		

TÍ	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>tượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức, viên chức của các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.</li> <li>- Phòng TNMT các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.</li> <li>- Công chức, viên chức của các phòng, ban thuộc UBND huyện Nhơn Trạch; UBND tất cả 12 xã thuộc huyện Nhơn Trạch; BCH Hội người cao tuổi của huyện Nhơn Trạch và Hội viên Hội Người cao tuổi ở tất cả 12 xã thuộc huyện Nhơn Trạch.</li> <li>- Công chức, viên chức của các phòng, ban thuộc UBND huyện Long Thành; UBND tất cả 18 xã và 01 thị trấn; BCH Hội người cao tuổi của huyện và Hội viên Hội Người cao tuổi ở tất cả 18 xã và 01 thị trấn của huyện Long Thành.</li> <li>- Ban chấp hành Hội Nông dân huyện Vĩnh Cửu; BCH Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã và Chi hội trưởng hội Phụ nữ các ấp</li> </ul>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					thuộc huyện Vĩnh Cửu.	
9	Thực hiện công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về vai trò của phụ nữ và vắn đề giới trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu.	2014		<p>- Ban chấp hành Hội Nông dân huyện Định Quán; BCH Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã và Chi hội trưởng hội Phụ nữ các ấp thuộc huyện Định Quán.</p> <p>- Ban chấp hành Hội Nông dân huyện Tân Phú; BCH Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã và Chi hội trưởng hội Phụ nữ các ấp thuộc huyện Tân Phú.</p> <p>- UBND xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch; Người dân đang sinh sống trên địa bàn xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch.</p>	<p>- Ban chấp hành Hội Nông dân huyện Vĩnh Cửu; BCH Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã và Chi hội trưởng hội Phụ nữ các ấp thuộc huyện Vĩnh Cửu.</p> <p>- Ban chấp hành Hội Nông dân huyện Định Quán; BCH Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã và Chi hội</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					trưởng hội Phụ nữ các ấp thuộc huyện Định Quán.	
					- Ban chấp hành Hội Nông dân huyện Tân Phú; BCH Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã và Chi hội trưởng hội Phụ nữ các ấp thuộc huyện Tân Phú.	
10	Tổ chức các chiến dịch tuyên truyền vận động, các cuộc thi tìm hiểu về biến đổi khí hậu.	2015			Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về BĐKH phát động trên báo, trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, thuộc nhiệm vụ “Tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2015”, hình thức tập huấn.	
V	<b>Tăng cường hợp tác quốc tế</b>					
11	Tăng cường năng lực tham gia các hoạt động đàm phán khu vực và quốc tế về biến đổi khí hậu.				Chưa thực hiện	
12	Tăng cường hệ thống trao đổi thông tin quốc tế về biến đổi khí hậu.				Chưa thực hiện	
VI	<b>Xây dựng bộ khung tiêu chuẩn tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu trong xây dựng và thực hiện các đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội</b>					
13	Xây dựng bộ khung tiêu chuẩn tích hợp vấn đề biến đổi khí				Điều chỉnh quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai đến năm 2020,	Chưa xây dựng và hướng dẫn quy trình tích hợp các vấn đề

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được	
4	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Tài nguyên và Môi trường.	2012 - 2015	Xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu	<p>1. Mục tiêu chung: Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với từng lĩnh vực thuộc ngành tài nguyên và môi trường gồm: Tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường, khí tượng thủy văn, đa dạng sinh học và xác định các giải pháp ứng phó cho từng lĩnh vực trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.</p> <p>Xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch và việc đánh giá tác động môi</p>	<p>Qua đánh giá các tác động của BĐKH và NBD các kịch bản ứng phó BĐKH, ngành tài nguyên và môi trường xây dựng các dự án ưu tiên giai đoạn 2012 - 2015 định hướng đến năm 2020.</p> <p>- Xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu chi tiết cho tỉnh Đồng Nai</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng, xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho tỉnh Đồng Nai đến năm 2100</li> <li>- Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Tài nguyên và Môi trường</li> <li>- Quy hoạch tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh</li> </ul>	tâm nhìn đến năm 2025 Kế hoạch thực hiện chiến lược về tăng trưởng xanh giai đoạn 2011-2020 và tâm nhìn 2050 của tỉnh Đồng Nai	<p>bị biến đổi vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội các địa phương và kế hoạch phát triển của các ngành trên cơ sở bộ khung hướng dẫn của Trung ương.</p> <p>- Tăng cường nỗ lực tham gia các hoạt động đàm phán khu vực và quốc tế về biến đổi khí hậu.</p> <p>- Tăng cường hệ thống trao đổi thông tin quốc tế về biến đổi khí hậu</p> <p>- Chương trình kiểm kê hiện trạng phát thai khí nhà kính của các lĩnh vực sản xuất công nghiệp và các lĩnh vực khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, để xuất biện pháp giảm thiểu.</p> <p>- Xây dựng cơ sở dữ liệu hoàn chỉnh phục vụ công tác ứng phó biến đổi khí hậu trên</p>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					Kết quả đạt được đến hết năm 2015	
			trường đối với các dự án phải được tích hợp các vấn đề về biến đổi khí hậu. Trên cơ sở đó, nâng cao khả năng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, nhằm đảm bảo sự phát triển của ngành tài nguyên và môi trường, tham gia cùng nỗ lực giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng các văn bản chỉ thị, Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về biến đổi khí hậu</li> <li>- Quy hoạch phát triển nguồn tài nguyên đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo kịch bản của biến đổi khí hậu.</li> <li>- Xanh hóa đô thị (Trồng cây xanh tại các khu đô thị, thị trấn)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>địa bàn toàn tỉnh</li> <li>- Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn các huyện, Tp. Long Khánh, Tp. Biên Hòa và tỉnh Đồng Nai</li> <li>- Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng trên địa bàn tỉnh ĐN</li> </ul>

## 2. Mục tiêu cụ thể

- Đánh giá được mức độ tác động của biến đổi khí hậu trên từng lĩnh vực, của ngành tài nguyên và môi trường gồm: tài nguyên đất, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, tài nguyên khoáng sản và đa dạng sinh học.
- Xây dựng và lựa chọn giải pháp cụ thể cho ngành tài nguyên và môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Lồng ghép, tích

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			<p>hợp các hoạt động tương ứng của Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu vào các chương trình, quy hoạch, kế hoạch của ngành tài nguyên môi trường.</p> <p>d) Củng cố, tăng cường năng lực về công tác xây dựng các văn bản, quy định, công tác tổ chức về biến đổi khí hậu của ngành tài nguyên môi trường.</p> <p>e) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm tham gia của cộng đồng về biến đổi khí hậu.</p> <p>g) Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của quốc tế trong ứng phó biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>h) Tăng cường các hoạt động khoa học công nghệ nhằm xác lập cơ sở khoa học cho các giải pháp ứng</p>			

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			phó biến đổi khí hậu của ngành tài nguyên và môi trường.	i) Đề xuất các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực của ngành Tài nguyên và Môi trường để ứng phó với biến đổi khí hậu.		
15	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	2014 - 2015	- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý; - Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý; - Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của ngành;	- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: xây dựng các mô hình kinh tế - sinh thái ven sông/hồ nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu;	Quyết định 4335/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thực hiện “Chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến năm 2050” 1. Các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn: - Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2011-2015 về chủ động, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với lĩnh vực nông nghiệp tỉnh Đồng Nai. Chủ động lồng ghép chương trình kế hoạch của từng đơn vị,	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			nghiên cứu cơ sở khoa học, thực tiễn và đề xuất các phương án phát triển kinh tế - xã hội ở vùng khô hạn thường xuyên; đề xuất tích hợp các ván đê biển đổi khí hậu vào quá trình xây dựng các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn nước cho các hệ thống thủy lợi, an toàn hệ thống đê biển, hồ chứa; đề xuất các phương án phát triển rừng phòng hộ (rừng đầu nguồn và rừng ven sông/bờ) theo các kịch bản biến đổi khí hậu; nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch và chiến lược quản lý hệ thống các khu bảo tồn của Quốc gia và địa phương nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện các dự án thí điểm.	<p>nghiên cứu cơ sở khoa học, thực tiễn và đề xuất các phương án phát triển kinh tế - xã hội ở vùng khô hạn thường xuyên; đề xuất tích hợp các ván đê biển đổi khí hậu vào quá trình xây dựng các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn nước cho các hệ thống thủy lợi, an toàn hệ thống đê biển, hồ chứa; đề xuất các phương án phát triển rừng phòng hộ (rừng đầu nguồn và rừng ven sông/bờ) theo các kịch bản biến đổi khí hậu; nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch và chiến lược quản lý hệ thống các khu bảo tồn của Quốc gia và địa phương nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện các dự án thí điểm.</p> <p>+ Ôn định, an toàn cuộc sống cho dân cư, nhất là nhân dân ở vùng sâu, xa, đồng bào dân tộc, người dân sống ở ven sông, suối và nơi thường xảy ra thiên tai.</p> <p>+ Sản xuất nông, lâm và thủy sản ổn định, bền vững.</p> <p>+ Đảm bảo an ninh lương thực, chú trọng năng suất, sản lượng, chất lượng cây trồng.</p> <p>+ Đảm bảo an toàn cho các công trình thủy lợi, công</p>	<p>Lĩnh vực để áp dụng thực hiện theo kế hoạch hàng năm của ngành đưa ra.</p> <p>- Nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và PTNT trong thời gian tới nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính, đảm bảo phát triển bền vững các lĩnh vực thuộc ngành; ổn định cuộc sống của nhân dân, phòng, tránh giảm nhẹ thiên tai do BĐKH, nước biển dâng gây ra; đồng thời tạo cơ hội phát triển bền vững các lĩnh vực nông nghiệp trong điều kiện BĐKH. Trong đó chú trọng các ván đê sau:</p> <p>+ Ôn định, an toàn cuộc sống cho dân cư, nhất là nhân dân ở vùng sâu, xa, đồng bào dân tộc, người dân sống ở ven sông, suối và nơi thường xảy ra thiên tai.</p> <p>+ Sản xuất nông, lâm và thủy sản ổn định, bền vững.</p> <p>+ Đảm bảo an ninh lương thực, chú trọng năng suất, sản lượng, chất lượng cây trồng.</p> <p>+ Đảm bảo an toàn cho các công trình thủy lợi, công</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>trình dân sinh, hạ tầng kinh tế kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.</p> <p>+ Đảm bảo mức độ tăng trưởng của ngành, giảm tỷ lệ đổi nghèo và giảm phát thải khí nhà kính.</p> <p>2. Các mô hình thí điểm ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về lĩnh vực nông nghiệp:</li> <li>+ Nâng cao nhận thức cộng đồng bằng các hình thức tuyên truyền sâu rộng ở khu vực nông thôn, miền núi về những tác động, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Đề xuất tăng cường bố sung nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực để quản lý và điều hành theo hướng ứng phó với biến đổi khí hậu có chiều sâu và hiệu quả.</li> <li>+ Tổ chức tập huấn cho nông dân về kỹ thuật trồng trọt khoa học, tác hại của việc lạm dụng hóa chất trong nông nghiệp như cấm sử dụng các hoá chất</li> </ul>		

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>độc hại, sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ đúng liều lượng, đúng kỹ thuật về ý thức bảo vệ môi trường.</p> <p>Ap dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, hạn chế mức thấp nhất việc sử dụng phân hóa học, tăng cường sử dụng phân hữu cơ sinh học, phòng trừ sâu bệnh bằng phương pháp sinh học; Xử lý chất thải trong chăn nuôi bằng công nghệ sản xuất khí sinh học và chế biến phân bón vi sinh tránh ô nhiễm môi trường.</p> <p>+ Kết hợp các huyên tập huấn, chuyên giao, hướng dẫn nông dân sử dụng các loại thuốc có nguồn gốc sinh học để giảm thiểu tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong nông sản, trong môi trường đồng ruộng; sử dụng đúng, thu gom và xử lý bao bì, chai lọ sau sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định đối với các xã vùng sâu vùng xa.</p> <p>+ Nghiên cứu quy hoạch các loại đất nông nghiệp, đặc biệt là cây lúa trong</p>	<p>độc hại, sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ đúng liều lượng, đúng kỹ thuật về ý thức bảo vệ môi trường.</p> <p>Ap dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, hạn chế mức thấp nhất việc sử dụng phân hóa học, tăng cường sử dụng phân hữu cơ sinh học, phòng trừ sâu bệnh bằng phương pháp sinh học; Xử lý chất thải trong chăn nuôi bằng công nghệ sản xuất khí sinh học và chế biến phân bón vi sinh tránh ô nhiễm môi trường.</p> <p>+ Kết hợp các huyên tập huấn, chuyên giao, hướng dẫn nông dân sử dụng các loại thuốc có nguồn gốc sinh học để giảm thiểu tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong nông sản, trong môi trường đồng ruộng; sử dụng đúng, thu gom và xử lý bao bì, chai lọ sau sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định đối với các xã vùng sâu vùng xa.</p> <p>+ Nghiên cứu quy hoạch các loại đất nông nghiệp, đặc biệt là cây lúa trong</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>điều kiện BĐKH, đánh giá toàn diện về khả năng thích nghi, dự báo về khả năng suy giảm năng suất cây trồng để tìm ra giải pháp phù hợp.</p> <p>+ Chuyển dịch cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống cây trồng thích ứng với điều kiện BĐKH của các vùng sinh thái.</p> <p>+ Chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật trong điều kiện biến đổi khí hậu đến nông dân như: sử dụng giống mới có năng suất cao, chất lượng tốt; Kỹ thuật thiết kế vườn cây, thiết kế hệ thống thoát nước; hệ thống tưới nước tiết kiệm, bón phân qua đường ống theo quy trình công nghệ cao.</p> <p>- Về lĩnh vực lâm nghiệp:</p> <p>+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác trồng rừng, phủ xanh đất trống đổi trực quy hoạch cho mục đích làm nghiệp; lựa chọn những loài cây trồng phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu (có khả năng chống, chịu han, chống cháy và chịu bệnh tốt) đối với việc trồng rừng mới, chủ trọng đến</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>+ Trồng các loại cây bản địa.</p> <p>+ Bảo vệ và sử dụng bền vững diện tích rừng hiện có, đặc biệt là rừng tự nhiên, nhằm tăng khả năng hấp thụ và giảm phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính.</p> <p>Tăng cường cung cấp hệ thống rừng đặc dụng; hạn chế việc chuyển đổi rừng sang các mục đích khác, khuyến khích người dân và cộng đồng địa phương tham gia quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng nhằm phát triển rừng bền vững, hạn chế các tác động tiêu cực do BĐKH gây ra và chống sa mạc hóa, suy thoái đất.</p> <p>- Về lĩnh vực thủy sản:</p> <p>+ Thực hiện và hoàn chỉnh Quy hoạch nuôi trồng thủy sản phù hợp với xu hướng thay đổi ranh nước mặn, lợ và nước ngọt do ảnh hưởng của BĐKH và nước biển dâng trong thời gian qua, đặc biệt là khu vực Long Thành, Nhơn Trạch.</p> <p>+ Lựa chọn, chuyển đổi cơ cấu giống, kỹ thuật nuôi trồng, chế biến nhằm hạn</p>	<p>vững diện tích rừng hiện có, đặc biệt là rừng tự nhiên, nhằm tăng khả năng hấp thụ và giảm phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính.</p> <p>Tăng cường cung cấp hệ thống rừng đặc dụng; hạn chế việc chuyển đổi rừng sang các mục đích khác, khuyến khích người dân và cộng đồng địa phương tham gia quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng nhằm phát triển rừng bền vững, hạn chế các tác động tiêu cực do BĐKH gây ra và chống sa mạc hóa, suy thoái đất.</p> <p>- Về lĩnh vực thủy sản:</p> <p>+ Thực hiện và hoàn chỉnh Quy hoạch nuôi trồng thủy sản phù hợp với xu hướng thay đổi ranh nước mặn, lợ và nước ngọt do ảnh hưởng của BĐKH và nước biển dâng trong thời gian qua, đặc biệt là khu vực Long Thành, Nhơn Trạch.</p> <p>+ Lựa chọn, chuyển đổi cơ cấu giống, kỹ thuật nuôi trồng, chế biến nhằm hạn</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>chê thấp nhất các tác động ảnh hưởng đến môi trường, giảm thiểu phát thải hiệu ứng khái nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.</p> <p>+ Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong nuôi trồng, khai thác, chế biến và bảo vệ nguồn lợi thủy sản nhằm hướng dẫn cho bà con ngư dân áp dụng có hiệu quả; xây dựng các cơ sở hạ tầng thủy sản trong đó có cả việc xây dựng khu neo đậu, trú bão, cảng cá, bến cá; dự báo, cảnh báo bão cho ngư dân.</p> <p>- Về lĩnh vực thủy lợi:</p> <p>+ Thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển thủy lợi, lồng ghép với chiến lược phát triển phòng chống thiên tai và nước biển dâng, đáp ứng với yêu cầu phát triển bền vững, đồng thời gắn với mục tiêu đảm bảo an toàn tính mạng người và tài sản khi xảy ra thiên tai, nước biển dâng.</p> <p>+ Tổ chức rà soát đánh giá</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>an toàn các hồ chứa nước và hệ thống đê bao ngăn lũ, ngăn mặn để đầu tư cải tạo, nâng cấp nhằm ổn định lâu dài, bền vững phù hợp với điều kiện BĐKH, nước biển dâng.</p> <p>+ Áp dụng khoa học - kỹ thuật, quy trình công nghệ trong việc xây dựng hệ thống đê tuồi nước tiết kiệm. Chuyển đổi thời vụ sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng ở những vùng thường xảy ra ngập lụt, hạn hán để tránh thiệt hại, nâng cao hiệu quả năng suất cây trồng từng vùng, từng địa phương.</p> <p>+ Trang bị kiến thức về phòng chống thiên tai bằng các hình thức như: tổ chức tập huấn, diễn tập; sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng: đài phát thanh, đài truyền hình, bao .. đến người dân địa phương, nhất là vùng có nguy cơ ảnh hưởng, bị tổn thương cao.</p> <p>+ Xây dựng các công trình bờ bao, bờ kè phòng chống sạt lở bờ sông, thoát lũ, ngăn lũ, điều tiết lũ, phòng</p>		

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
16	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành	2012	- Đánh giá tác động của biển khi hậu			Kế hoạch số 153/SKHĐT-KH ngày 20/4/2012 của Sở
					+ Hoàn thiện nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn kè cá các trạm cung cấp nước hợp vệ sinh và công trình vệ sinh đảm bảo cuộc sống của nhân dân cho phù hợp với quy hoạch nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, diêm nghiệp đảm bảo thích ứng trong điều kiện biến đổi khí hậu. + Ứng dụng các tiến bộ khoa học trong các hoạt động sản xuất, tăng năng suất lao động, giảm tiêu thụ năng lượng và giảm chất thải, thân thiện với môi trường phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng. + Tuyên truyền, phổ biến các tác động của biến đổi khí hậu và biện pháp thích hợp cho nhân dân ở các vùng dễ bị tổn thương, vùng chịu tác động mạnh của bão, lũ, nước biển dâng.	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
	đóng ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Kế hoạch và Đầu tư.		và nước biển đang đến các lĩnh vực do ngành quản lý;	- Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển đang đối với các lĩnh vực do ngành quản lý;	Kế hoạch và Đầu tư	
	chỉnh	sách		- Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của ngành;		
				- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: kết hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, xây dựng hướng dẫn quy trình tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các kế hoạch phát triển kinh - xã hội của các địa phương và kế hoạch phát triển của các Sở, ngành; kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu cho các vùng, miền; xây dựng cơ chế,		

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
19	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Giao thông vận tải.		và phản ứng nhanh trong các trường hợp khẩn cấp liên quan đến biến đổi khí hậu, thiên tai; thực hiện các dự án thí điểm.	- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý; - Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý; - Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của ngành; - Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: các phurom án điều chỉnh các quy hoạch và thiết kế các công trình giao thông vận tải; kế hoạch và các giải pháp giảm nhẹ phát thải; tiết kiệm và sử dụng hiệu quả năng lượng, tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng mới thân thiện với khí hậu và môi trường; giảm ứn tắc giao thông; thực hiện các dự án thí điểm.	Kế hoạch số 1688/KH-SGTVT ngày 24/4/2012 về hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành GTVT năm 2012 Kế hoạch số 6876/KH-SGTVT ngày 18/11/2013 về việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.	
20	Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu của ngành công thương tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2012-2015	2012	Định hướng Kế hoạch hành động ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu của ngành công thương tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2012 - 2012-2015	Tổng quan tình hình biến đổi khí hậu tỉnh Đồng Nai; Tổng quan hiện trạng và định hướng phát triển các ngành công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến ngành công nghiệp khai thác và chế biến, bao gồm:	Kế hoạch hành động ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu của ngành công thương tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2012-2015 được phê duyệt tại Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 07/6/2012 của	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
	Xây dựng bộ tài liệu tập huấn nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho nhân lực ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	2013	2015, tầm nhìn 2020	<p>Ngành cơ khí và luyện kim Ngành hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; Ngành khai thác mỏ và chế biến khoáng sản;</p> <p>Ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và chế biến thực phẩm.</p> <p>Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến ngành điện lực và năng lượng;</p> <p>Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực khác, bao gồm:</p> <p>Thương mại nội địa và dịch vụ vận tải đường thủy;</p> <p>Phân tích tác động gián tiếp của biến đổi khí hậu lên những nội dung quản lý khác của Sở Công Thương</p> <p>Định hướng Kế hoạch hành động cho các ngành/lĩnh vực chịu tác động của biến đổi khí hậu giai đoạn 2012 – 2015, tầm nhìn 2020.</p>	<p>UBND tỉnh Đồng Nai</p>	
				<p>1. Xây dựng kế hoạch tập huấn về tác động của BDKH đối với ngành công thương và các biện pháp ứng phó trong giai đoạn 2013 - 2015, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Xác định nhu cầu, đối tượng, số lượng, trình độ của từng đối tượng cần tập huấn trong thời gian 2013 - 2015.</li> <li>2. Xây dựng kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho nhân lực ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2013 - 2015.</li> <li>3. Tổ chức 2 lớp tập huấn về tác động của BDKH và các giải pháp ứng phó</li> </ol> <p>2. Xây dựng giáo trình, tài liệu tập huấn phù hợp với từng nhóm đối tượng có liên quan (các phòng</p>	<p>Đã thực hiện</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			ban thuộc Sở Công Thương, UBND cấp huyện, các đơn vị quản lý hạ tầng khu, cụm công nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc ngành công thương ).			
	Dánh giá khả năng cung ứng và sự gia tăng nhu cầu tiêu thụ điện - năng lượng trong ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 trong điều kiện BĐKH	2014	Dánh giá được ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới khả năng cung ứng và sự gia tăng nhu cầu tiêu thụ điện - năng lượng trong ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, đồng thời ảnh hưởng của nguồn cung ứng, tiêu thụ điện - năng lượng tới biến đổi khí hậu, từ đó đề xuất được các giải pháp vừa đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện - năng lượng vừa góp phần giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	1. Dánh được giá hiện trạng nguồn cung ứng và nhu cầu tiêu thụ điện - năng lượng trong ngành công thương tỉnh Đồng Nai; 2. Dự báo được tác động của biến đổi khí hậu tới khả năng cung ứng và gia tăng nhu cầu tiêu thụ điện - năng lượng trong ngành công thương tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 tương ứng với kịch bản phát thải cao (A1FI), trung bình (B2), thấp (B1). 3. Dánh giá hiện trạng và dự báo phát triển khí nhả kính từ nguồn cung ứng và tiêu thụ điện - năng lượng trong ngành công thương tỉnh Đồng Nai đến năm 2020	Đã thực hiện	
21	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với	2013 - 2015		- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý;	1. Công tác tổ chức, chỉ đạo: Ngành y tế đã xây dựng	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
	biến đổi khí hậu của Sở Y tế.			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của ngành;</li> <li>- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: các giải pháp thích ứng với nhiệt độ cao, sóng nhiệt; các giải pháp phòng, chống các bệnh truyền qua nước, truyền qua vật chủ trung gian, v.v... dưới tác động của biến đổi khí hậu; các giải pháp vệ sinh phòng dịch đối với các vùng, người tị nạn khí hậu; các giải pháp vệ sinh phòng dịch sau thiên tai (bão, lũ lụt, hạn hán); các giải pháp kiểm soát các bệnh mới xuất hiện do biến đổi khí hậu; nghiên cứu đề xuất các nội dung cần bổ sung trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn về y tế và sức khỏe để ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện các dự án thí điểm.</li> </ul> <p>2. Công tác chuyên môn:</p> <p>a) Đang triển khai đánh giá mô hình bệnh tật và phạm vi ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới sức khỏe của người dân Đồng Nai qua các nội dung triển khai:</p> <p>Xây dựng bản đồ dịch tễ các bệnh truyền nhiễm do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu;</p> <p>Đánh giá tình hình ô nhiễm thực phẩm do yếu tố biến đổi khí hậu.</p> <p>b) Đang triển khai thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế, qua các nội dung:</p>	<p>Kế hoạch số 1732/KH-SYT ngày 24/5/2013, Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011-2015;</p> <p>Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn lồng ghép các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu với thực hiện các Chương trình y tế;</p> <p>Kiên toàn hệ thống giám sát môi trường trong các cơ sở y tế.</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>Xây dựng và triển khai mô hình cảnh báo sớm, đáp ứng nhanh với bệnh dịch trên địa bàn tỉnh;</p> <p>Xây dựng và triển khai diễn tập các phương án ứng phó với biến đổi khí hậu;</p> <p>c) Đang triển khai các nội dung về truyền thông nâng cao nhận thức cho cán bộ y tế và cộng đồng ứng phó với biến đổi khí hậu, các hoạt động truyền thông, in và cấp phát tài liệu tuyên truyền, tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng tuyên truyền cho tuyên truyền viên;</p> <p>3. Đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường trong ngành Y tế:</p> <p>3.1. Tình hình xử lý chất thải y tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có các cơ sở y tế công lập, tư nhân và phòng khám đa khoa, 171 Trạm y tế, các cơ sở khám chữa bệnh y tế tư nhân và 3 bệnh viện thuộc bộ, ngành;</li> <li>- Lượng chất thải tại các cơ sở y tế đều được quản lý, thu gom và xử lý theo</li> </ul>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>Quyết định số 43/2007/QĐ-BYT ngày 03/12/2007 của Bộ Y tế;</p> <p>- Kết quả thu gom và xử lý rác thải y tế:</p> <p>100% các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh có các hệ thống xử lý chất thải hoặc có hợp đồng thu gom và xử lý chất thải với cơ quan chức năng;</p> <p>100% lượng chất thải phát sinh tại các cơ sở y tế công lập, tư nhân và cơ sở khám chữa bệnh y tế tư nhân được thu gom và xử lý qua các năm;</p> <p>3.2. Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh nhằm giảm tỷ lệ mắc và hạn chế thấp nhất tử vong do bệnh dịch gây ra:</p> <p>Lồng ghép vào hoạt động các Chương trình mục tiêu y tế quốc gia triển khai các chiến dịch vệ sinh môi trường, phòng chống bệnh truyền nhiễm gây dịch tại những địa bàn trọng điểm;</p> <p>3.3. Tăng cường hoạt động giám sát môi trường lao động nhằm bảo vệ sức khỏe</p>	<p>Quyết định số 43/2007/QĐ-BYT ngày 03/12/2007 của Bộ Y tế;</p> <p>- Kết quả thu gom và xử lý rác thải y tế:</p> <p>100% các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh có các hệ thống xử lý chất thải hoặc có hợp đồng thu gom và xử lý chất thải với cơ quan chức năng;</p> <p>100% lượng chất thải phát sinh tại các cơ sở y tế công lập, tư nhân và cơ sở khám chữa bệnh y tế tư nhân được thu gom và xử lý qua các năm;</p> <p>3.2. Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh nhằm giảm tỷ lệ mắc và hạn chế thấp nhất tử vong do bệnh dịch gây ra:</p> <p>Lồng ghép vào hoạt động các Chương trình mục tiêu y tế quốc gia triển khai các chiến dịch vệ sinh môi trường, phòng chống bệnh truyền nhiễm gây dịch tại những địa bàn trọng điểm;</p> <p>3.3. Tăng cường hoạt động giám sát môi trường lao động nhằm bảo vệ sức khỏe</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				cho người lao động tại các cơ sở sử dụng lao động: Lồng ghép vào chương trình chăm sóc sức khỏe người lao động triển khai công tác đo kiểm môi trường lao động; 4. Hoạt động phối hợp liên ngành:	Ngành y tế đã phối hợp các ngành trong các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu như công tác truyền thông, công tác phòng chống dịch bệnh, công tác bảo vệ môi trường, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.	- Sở Xây dựng đã thực hiện lồng ghép nội dung này vào trong đồ án quy hoạch xây dựng Vùng tinh Đồng Nai đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, không thực hiện dự án riêng về biến đổi khí hậu của Sở Xây dựng. - Hiện tại, Đề án quy hoạch xây dựng Vùng tinh Đồng Nai đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số
22	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Xây dựng.			- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý; - Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý; - Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của ngành; - Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: các phương án điều chỉnh quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, các khu dân cư đô thị theo các kịch bản biến đổi khí hậu; nghiên cứu đề xuất các nội dung		

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
23	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.		cần bồi sung trong các tiêu chuẩn, quy chuẩn và hướng dẫn kỹ thuật xây dựng để ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện các dự án thí điểm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Xác định các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của ngành;</li> <li>- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp về an ninh việc làm, giảm đói nghèo cho các vùng có nguy cơ thiên tai cao do biến đổi khí hậu; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, kế hoạch di dân, tái định cư, và đảm bảo cuộc sống cho những cộng đồng dân cư sống trong khu vực có nguy cơ bị đe dọa bởi biến đổi khí hậu và nước biển dâng; các vấn đề giới, dân số, sinh kế; các vấn đề về HIV và các tệ nạn xã hội khác; thực hiện các dự án thí điểm.</li> </ul> <p>Căn cứ số liệu khảo sát và thực trạng của hộ nghèo giai đoạn 2011-2015 của toàn tỉnh, việc thực hiện nhiệm vụ đánh giá tác động của BĐKH đến khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo là người dân tộc thiểu số tại các vùng dễ bị tổn thương bởi BĐKH. Đề xuất các giải pháp đảm bảo việc làm và an sinh cho người dân các vùng bị ảnh hưởng nặng của biển</p>	<p>Quyết định 214/QĐ-LĐTBXH ngày 29/7/2014 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu của ngành Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai</p> <p>1. Lòng ghép với chuong trình giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Nai giai đoạn năm 2011-2015 để thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Xác định các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp về an</li> </ul>	<p>Do không được cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao nên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã lòng ghép thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch vào các chương trình, Đề án khác của ngành.</p> <p>Chưa thực hiện các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Xác định các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp về an</li> </ul>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội				<p>đổi khí hậu; đề xuất các giải pháp ứng phó phù hợp với mỗi địa phương và đổi tượng quản lý của ngành, nhiệm vụ được thực hiện:</p> <p>Thường xuyên và thực hiện các giải pháp đảm bảo việc làm và an sinh cho người dân các vùng bị ảnh hưởng nặng của biến đổi khí hậu, lồng ghép các chương trình, dự án chính sách khác với chương trình giảm nghèo như: Chương trình 134,120, đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn; chính sách hỗ trợ y tế cho người nghèo, chính sách hỗ trợ giáo dục cho con em hộ nghèo đi học; thực hiện các dự án như dạy nghề cho người nghèo, dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo,...</p>	<p>ninh viễn làm, giảm đói nghèo cho các vùng có nguy cơ thiên tai cao do biến đổi khí hậu; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, kế hoạch di dân, tái định cư, và đảm bảo cuộc sống cho những cộng đồng dân cư sống trong khu vực có bờ biển đổi khí hậu và nước biển dâng; các vấn đề giới, dân số, sinh kế; các vấn đề về HIV và các tệ nạn xã hội khác; thực hiện các dự án thí điểm.</p> <p>+ Về chính sách hỗ trợ y tế cho người nghèo: Từ năm 2012-2014, đã mua và cấp mới 628.267 thẻ BHYT miễn phí cho người nghèo.</p> <p>+ Chính sách hỗ</p>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>trợ giáo dục cho con em hộ nghèo đi học: Miễn giảm học phí cho 190.884 lượt học sinh, hỗ trợ chi phí học tập cho 169.163 lượt học sinh, cấp bù học phí cho 2.459 lượt học sinh.</p> <p>+ Thực hiện mô hình hỗ trợ sản xuất, chăn nuôi giúp hộ nghèo giảm nghèo bền vững ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc: Năm 2012 thực hiện 17 mô hình với số xã được nhân rộng là 38 xã; năm 2013 thực hiện 12 mô hình với số xã được nhân rộng là 38 xã; năm 2014 thực hiện 14 mô hình với số xã được nhân rộng là 51 xã.</p> <p>2. Lồng ghép chính sách dạy nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho lao động nông thôn trong đề án dạy nghề cho lao động nông thôn (QĐ 1956/Ttg).</p> <p>Từ năm 2011-2014: Toàn tỉnh Đồng Nai đã tổ chức dạy nghề cho 36.038 người (nông nghiệp: 18.435 người, công nghiệp và dịch vụ: 17.603 người).</p>		

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
					<p>- Nhóm đối tượng được hỗ trợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhóm 1 (lao động diện chính sách): Có 12.414 người, chiếm 34,44%.</li> <li>+ Nhóm 3 (lao động khác): Có 23.624 người, chiếm 65,55%.</li> <li>- Số người thuộc hộ nghèo, sau học nghề có việc làm, thu nhập đã thoát nghèo là 2.024 người.</li> <li>- Số người thuộc hộ thu nhập trung bình, sau học nghề trở thành hộ có thu nhập khá là 3.226 người.</li> </ul> <p>3. Lồng ghép các chính sách liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động Chương trình Quốc gia An toàn vệ sinh Lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công tác tuyên truyền, giáo dục: Thông qua các hình thức tổ chức các hội nghị triển khai, qua các phương tiện thông tin đại chúng và phối hợp với Báo Lao động Đồng Nai, báo lao động XH, Đài Phát thanh truyền hình Đồng</li> </ul>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
				<p>Nai xây dựng chuyên mục làm phóng sự về công tác ATVSLE và tập trung cao điểm ở Tuần lễ Quốc gia về ATVSLE-PCCN được tổ chức hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tuyên truyền tới 100% DN nhà nước, 90% DN có vốn đầu tư nước ngoài, khoảng 20% DN trong nước và 384 lượt cán bộ xã phuờng, huyện, thị xã, thành phố và công chức làm việc liên quan đến công tác an toàn vệ sinh lao động; được triển khai, hướng dẫn thực thiện, các văn bản pháp luật về ATVSLE, tuyên truyền cho khoảng 70.000 lượt người lao động tại khoảng 14.000 cơ sở sản xuất kinh doanh, In khoảng 10.000 tờ rơi, 1000 tranh, áp phích, trên 100 băng rôn, trên 2000 cờ phướn, sách, xe cổ động, phát từ 500-1000 phiếu tự kiểm tra mỗi năm đến các doanh nghiệp...</p> <p>+ Công tác đào tạo, tập huấn về ATSLE cho</p>	<p>Nai xây dựng chuyên mục làm phóng sự về công tác ATVSLE và tập trung cao điểm ở Tuần lễ Quốc gia về ATVSLE-PCCN được tổ chức hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tuyên truyền tới 100% DN nhà nước, 90% DN có vốn đầu tư nước ngoài, khoảng 20% DN trong nước và 384 lượt cán bộ xã phuờng, huyện, thị xã, thành phố và công chức làm việc liên quan đến công tác an toàn vệ sinh lao động; được triển khai, hướng dẫn thực thiện, các văn bản pháp luật về ATVSLE, tuyên truyền cho khoảng 70.000 lượt người lao động tại khoảng 14.000 cơ sở sản xuất kinh doanh, In khoảng 10.000 tờ rơi, 1000 tranh, áp phích, trên 100 băng rôn, trên 2000 cờ phướn, sách, xe cổ động, phát từ 500-1000 phiếu tự kiểm tra mỗi năm đến các doanh nghiệp...</p> <p>+ Công tác đào tạo, tập huấn về ATSLE cho</p>	

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
24	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Ban Tím kiềm cứu nạn tỉnh (Bộ chỉ huy quân sự tỉnh).			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong lĩnh vực tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn;</li> <li>- Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong lĩnh vực tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn;</li> <li>- Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của lực lượng;</li> <li>- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: nghiên cứu, xây dựng quy hoạch mạng lưới cứu hộ, cứu nạn theo định hướng thích ứng với biến đổi khí hậu cho từng khu vực và từng loại thiên tai; xây dựng quy chế bảo đảm tính hiệu quả hoạt động của mạng lưới cứu hộ, cứu nạn; thực hiện các dự án thí điểm.</li> </ul>	<p>Kế hoạch số 2015/KH-BCH ngày 11/12/2013 về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn</p> <p>Kế hoạch số 2016/KH-BCH ngày 11/12/2013 về phòng chống cháy nổ, cứu sập</p> <p>Kế hoạch số 2017/KH-BCH ngày 11/12/2013 về phòng, chống cháy rùng</p> <p>Kế hoạch số 2006/KH-BCH ngày 14/11/2014 về công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.</p>	
25	Xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> </ul>	<p>- Quyết định 275/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh phê duyệt dự án "xây dựng và triển khai Kế</p>	+ Đánh giá vai trò của hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, tín ngưỡng, tôn

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
	của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với các lĩnh vực do ngành quản lý;</li> <li>- Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào chương trình, kế hoạch, và quy hoạch của ngành;</li> <li>- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác: nghiên cứu đề xuất các biện pháp bảo tồn các di tích văn hóa, khu du lịch thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện các dự án thí điểm.</li> </ul> <p>27/01/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án “Xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2013 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020</p> <p>+ Xây dựng bộ tài liệu tập huấn nâng cao năng lực cho nhân lực ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong lĩnh vực BĐKH. Thời gian thực hiện 2014 - 2015.</p>	<p>hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2013 - 2015, tầm nhìn đến 2020”</p> <p>- Ngày 20/5/2014, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 568/KH-SVHTTDL triển khai Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án “Xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2013 - 2015, tầm nhìn đến năm 2020</p> <p>+ Kiểm kê danh sách hiện vật và sơ đồ hóa vị trí các hiện vật trong bảo tàng, di tích, tiến tới xác định các danh mục các hiện vật ưu tiên bảo vệ trước tác động BĐKH. Thời gian thực hiện 2015 - 2016. Kinh phí dự kiến thực hiện: 2,5 tỷ đồng;</p> <p>+ Đánh giá chi tiết tác động của ngập lụt đến các hoạt động</p>	<p>giáo trong công tác ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh. Thời gian thực hiện 2015 - 2016. Kinh phí dự kiến thực hiện: 800 triệu đồng.</p> <p>+ Đánh giá chi tiết tác động của ngập lụt đến các công trình văn hóa tại các huyện: Nhơn Trạch, Long Thành, Vĩnh Cửu và thành phố Biên Hòa đến năm 2020 trong điều kiện BĐKH. Thời gian thực hiện 2015 - 2016. Kinh phí dự kiến thực hiện: 2 tỷ đồng;</p> <p>+ Đánh giá chi tiết tác động của ngập lụt đến các hoạt động</p>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
						<p>thể thao ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đề xuất giải pháp ứng phó. Thời gian thực hiện 2016 - 2020. Kinh phí dự kiến thực hiện: 1 tỷ đồng;</p> <p>+ Đánh giá tác động của BĐKH đến các hoạt động lễ hội ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đề xuất giải pháp ứng phó. Thời gian thực hiện 2016 - 2020. Kinh phí dự kiến thực hiện: 01 tỷ đồng;</p> <p>+ Nghiên cứu tính khả thi trong việc ứng dụng kiến trúc xanh vào các công trình văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh phù hợp với bối cảnh BĐKH. Thời gian thực hiện 2016 - 2020 . Kinh phí dự kiến thực hiện: 01 tỷ đồng;</p> <p>+ Nghiên cứu mô hình du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng phù hợp với bối cảnh BĐKH và xây dựng kế hoạch</p>

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
26	- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến địa phương tinh.	2011		Quyết định số 3813/UBND-CNN ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ	triển khai mô hình. Thời gian thực hiện 2016 - 2020. Kinh phí dự kiến thực hiện: 02 tỷ đồng.	
	- Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng	2011		Quyết định số 3363/QĐ-UBND ngày 14/12/2011 của UBND tỉnh		

